

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2021

QUY CHẾ BẦU CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHO THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 2017-2022
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN PVI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần PVI (PVI),

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 (ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần PVI tiến hành bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị PVI cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 theo các nội dung sau đây:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này bao gồm những quy định về việc bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị PVI cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 của Công ty cổ phần PVI.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Theo quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần PVI, và Khoản 1, Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán, thành viên độc lập HĐQT phải có các tiêu chuẩn sau đây.

- Không thuộc đối tượng cá nhân không có quyền quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định tại Khoản 2, Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020;
- Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PVI;
- Là ứng cử viên do cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu/đại diện sở hữu 6% tổng số cổ phần phổ thông trở lên tại thời điểm chốt danh sách cổ đông đề cử theo quy định về số lượng và trình tự Điều lệ Công ty có quy định.

Điều 3: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu và người được ủy quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty cổ phần PVI do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 02/07/2021.

Điều 4: Đề cử ứng viên làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị

- 4.1 Nhiệm kỳ của thành viên độc lập HĐQT được bầu bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022 của HĐQT.

- 4.2 Đề cử ứng viên làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị:
Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu/đại diện sở hữu 6% tổng số cổ phần phổ thông trở lên tại thời điểm chốt danh sách cổ đông đề cử theo quy định về số lượng và trình tự Điều lệ Công ty có quy định. Theo đó, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 6% tổng số cổ phần phổ thông đến dưới 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử một ứng cử viên, từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai ứng cử viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba ứng cử viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn ứng cử viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

Điều 5: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- 5.1. Danh sách ứng cử viên làm thành viên độc lập HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- 5.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:
- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo Mã cổ đông;
 - Cổ đông được phát phiếu bầu theo Mã cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền);
 - Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
 - Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.
- 5.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:
- Phiếu không theo Mẫu quy định của PVI, không có dấu của PVI;
 - Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền).
 - Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.
 - Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông

Điều 6: Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

- 6.1. Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- 6.2. Quyền biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu, hoặc được ủy quyền của cổ đông. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- 6.3. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được sử dụng một (01) Phiếu bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT tương ứng với số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền.
- 6.4. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số thành viên độc lập được bầu bổ sung của HĐQT. Cụ thể như sau:

(i) Bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT

$$\boxed{\text{Tổng số quyền biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{\text{Số thành viên độc lập được bầu bổ sung của HĐQT}}$$

- 6.5. Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số quyền biểu quyết cho một (01) ứng cử viên, hoặc chia đều tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên, hoặc chỉ lấy một phần trong tổng số quyền biểu quyết để bầu cho một số ứng cử viên theo mức độ tín nhiệm, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số quyền biểu quyết không vượt quá tổng số quyền biểu quyết cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - + Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu.
 - + Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông tại Đại hội.
 - + Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.
 - + Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi **cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.**
- **Việc kiểm phiếu phải** được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

- 8.1. Nguyên tắc trúng cử thành viên độc lập HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 được xác định theo tỷ lệ phần trăm phiếu bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) tính từ cao xuống thấp, đảm bảo trên 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
- 8.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 đối với các ứng cử viên nêu trên. Trường hợp vẫn không bầu được thành viên độc lập HĐQT thì việc bầu cử tiếp theo sẽ do ĐHĐCĐ quyết định.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

- 9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.

9.2. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10: Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 11: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 11 (mười một) Điều, được đọc công khai tại ĐHĐCĐ có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**